TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SÓC SƠN** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** ----------	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ----------

Bản án số: 194/2021/HSST
Ngày: 28/12/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÓC SƠN - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà **Trần Thị Bích Nguyệt**
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Vũ Quang Huy**
2. Bà **Phạm Thị Thanh**

Thư ký phiên toà: Bà **Nguyễn Hà Ngân** - Thư ký Toà án nhân dân huyện Sóc Sơn

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn tham gia phiên toà: Bà **Trần Thị Xuân** - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 12 năm 2021 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 233/2021/HSST ngày 08 tháng 12 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 64/2021/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:

NGUYỄN QUANG D. , sinh năm 1982 tại Hà Nội

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: T.4 tt. S, huyện Sóc Sơn, Hà Nội; Nơi ở: Thôn T, xã D, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt nam; Con ông Nguyễn Quang Đ., con bà Đồng Thị C.; Vợ: Vũ Thị T. ; Con: có 02 con, lớn sinh năm 2011, nhỏ sinh năm 2014; Tiền sự: không; Tiền án: có 02 tiền án:

+ Tại Bản án số 116/2016/HS-ST ngày 18/8/2016 của Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn, Hà Nội xử phạt Nguyễn Quang D. 02 năm 06 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Đã chấp hành xong hình phạt tù, ra trại ngày 05/5/2018.

+ Tại Bản án số 164/2019/HS-ST ngày 26/11/2019 của Tòa án nhân dân TP Việt Trì, tỉnh Phú Thọ, xử phạt Nguyễn Quang D 18 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Đã chấp hành xong hình phạt tù, ra trại ngày 29/4/2021 (chưa được xóa án tích).

Bị cáo bị tạm giữ tạm giam từ ngày 18/11/2021 đến nay.

Có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Ông **Nguyễn Quang Đ.** , sinh năm 1956

Nơi đăng ký HKTT: T4 tt S, huyện Sóc Sơn, Hà Nội.

Nơi ở: Thôn T, xã D, huyện Sóc Sơn, Hà Nội.

Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

[1]. Do nghiện ma túy nên khoảng 14 giờ 00 ngày 18/11/2021, Nguyễn Quang D, sinh năm 1982, trú tại thôn T, xã D, huyện Sóc Sơn, Hà Nội điều khiển 01 xe máy nhãn hiệu Yamaha, BKS 29T1-9190 đi từ nhà đến khu vực rìa đường quốc lộ 3, thuộc địa phận thị xã Y, tỉnh Thái Nguyên để mua ma túy về sử dụng. Tại đây, D gặp 01 người nam giới không quen biết đặt vấn đề mua 100.000 đồng ma túy loại heroine thì người đó đồng ý và đưa cho D 01 gói giấy, kích thước khoảng (2x2)cm, bên trong chứa chất bột màu trắng (là ma túy loại heroine). Sau khi nhận được ma túy, D cất ở túi quần bên trái rồi điều khiển xe máy đi về. Đến khoảng 15 giờ 30’ cùng ngày, D về đến thôn S, xã G, huyện Sóc Sơn, Hà Nội thì bị công an xã G, huyện Sóc Sơn, Hà Nội kiểm tra, phát hiện việc tàng trữ trái phép chất ma túy. Cơ quan công an đã tạm giữ ma túy, xe máy và đưa D về trụ sở để điều tra làm rõ.

Xét nghiệm nước tiểu của D cho kết quả dương tính với ma túy Morphine (MOP).

Tại Kết luận giám định số 8289 ngày 25/11/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an TP Hà Nội kết luận: ***Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy là ma túy loại Heroine, khối lượng 0,033 gam.***

Về tang vật: 01 gói giấy, kích thước khoảng (2x2)cm, bên trong chứa chất bột màu trắng (heroine) tạm giữ của Nguyễn Quang D là tang vật của vụ án. Cơ quan điều tra đề nghị chuyển theo vụ án để đảm bảo việc truy tố, xét xử và thi hành án.

Đối với 01 xe máy nhãn hiệu Yamaha, BKS 29T1-9190: Quá trình điều tra làm rõ, ông Nguyễn Quang D, sinh năm 1956, trú tại t4, thị trấn S, huyện Sóc Sơn, Hà Nội (bố của D) là chủ sở hữu chiếc xe máy. Ông Đ không biết D sử dụng xe máy để đi mua ma túy và đề nghị xin lại xe. Do đó, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng và trả lại xe máy cho ông Đ.

Về đối tượng bán ma túy cho D: Do D khai không quen biết, không rõ đặc điểm người bán ma túy nên Cơ quan điều tra không có cơ sở xác minh làm rõ.

Tại cơ quan điều tra, bị cáo khai nhận phù hợp với nội dung biên bản kiểm tra, biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu, và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án; mục đích bị cáo mua ma túy về sử dụng cho bản thân ngoài ra không còn mục đích nào khác.

[4]. Tại bản cáo trạng số 206/CT - VKS ngày 30/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn đã truy tố Nguyễn Quang D về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm a khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015. Trong phần

tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và kết luận Nguyễn Quang D về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm a khoản 2 Điều 106; Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Xử phạt Nguyễn Quang D từ 15 đến 18 tháng tù.

+ Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong bên trong có chứa ma túy loại Heroin có chữ ký của Nguyễn Quang D và Giám định Viên.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[5]. Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, không kêu oan và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho mình một phần hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Sóc Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2]. Về thẩm quyền: Hành vi phạm tội xảy ra trên địa bàn huyện Sóc Sơn. Vì vậy Cơ quan điều tra, công an huyện Sóc Sơn khởi tố, điều tra là đúng thẩm quyền.

[3]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 15 giờ 30 phút, ngày 18/11/2021, tại thôn S, xã G, huyện Sóc Sơn, Hà Nội, Nguyễn Quang D đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,033 gam ma túy loại Heroin tại túi quần phía trước bên trái của Nguyễn Quang D.

Lượng ma tuý bị cáo tàng trữ dưới mức 0,1 gram nhưng do bị cáo phạm tội trong khi bản ántrước đó xét xử đối với bị cáo chưa được xoá nên hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "Tàng trữ phép chất ma túy" quy định tại điểm a khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, như kết luận của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

Nội dung điều luật quy định:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Đã bị kết án về tội này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm;"

Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm hại chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, gây mất trật tự trị an, ảnh hưởng an toàn xã hội. Ma túy là chất gây nghiện, hướng thần có tác hại rất lớn đối với con người và đời sống cộng đồng, làm lây truyền căn bệnh thế kỷ HIV - AIDS, làm suy thoái nền tảng đạo đức xã hội và là nguyên nhân phát sinh một số loại tội phạm khác. Bị cáo là người đã trưởng thành đã từng có 02 tiền án về tội tàng trữ trái phép chất ma túy, biết rõ tác hại của các chất ma túy đối với con người cũng như đời sống cộng đồng, nhận thức được hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy" là nguy hiểm cho xã hội, bị Nhà nước quy định là tội phạm và áp dụng hình phạt nghiêm khắc để xử phạt nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội thể hiện sự thiếu tu dưỡng, rèn luyện của bị cáo.

Vì vậy cần áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian mới tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và mới đủ tác dụng trừng trị, cải tạo, giáo dục bị cáo cũng như phòng ngừa chung.

[4]. Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Bị cáo có 02 tiền án thể hiện bị cáo là người có nhân thân xấu.

Ngoài hình phạt chính, bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015. Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, bản thân bị cáo là người nghiện ma túy, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5]. Người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo tại khu vực rìa đường Quốc Lộ 3, thuộc địa phận thị xã Y, Thái Nguyên, do bị cáo khai không biết họ tên, địa chỉ cụ thể và không nhớ đặc điểm của người này nên không xác minh làm rõ được.

[6]. ***Xử lý vật chứng:***

- 01 (một) phong bì niêm phong bên trong chứa Heroin (thu giữ của bị cáo) cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với chiếc xe máy BKS 29T1-9190, số khung 028025, số máy 28025 Q sử dụng đi mua ma túy là Q mượn của bố đẻ là ông Nguyễn Quang Đ nói là đi có việc, ông Đ không biết Q sử dụng xe để đi mua ma túy vì vậy Cơ quan điều tra đã có Quyết định xử lý vật chứng số 99 ngày 29/11/2021, trả lại chiếc xe máy trên cho ông Đ là phù hợp.

[7]. ***Án phí*:** Bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[8]. ***Quyền kháng cáo***: Bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào:

- Điểm a khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47; Điều 50 Bộ luật hình sự năm 2015.

- Điều 106, 135, 136, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Xử phạt: Nguyễn Quang D 15 (mười lăm) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 18/11/2021.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong bên trong chứa Heroin có chữ ký của Nguyễn Quang D và giám định viên, theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 15/12/2021 giữa Công an huyện Sóc Sơn với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chỉ có quyền kháng cáo về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền và nghĩa vụ hợp pháp của mình.

T/M Hội đồng xét xử sơ thẩm
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Trần Thị Bích Nguyệt

Nơi nhận:
- *Bị cáo*;
- *VKSND huyện Sóc Sơn*;
- *Công an huyện Sóc Sơn*;
- *THADS huyện Sóc Sơn*;
- *Đương sự*;
- *Lưu HS, VP*.